

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 12/017/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 22 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) thuộc Sở và Trưởng, Phó đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở

Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân các huyện, thành phố thuộc tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 03 năm 2017.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) thuộc Sở và Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh Kon Tum

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh Kon Tum (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân khi thực hiện thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thi tuyển các chức danh nêu tại Điều 1 Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh nêu tại Điều 1 Quy định này được áp dụng để làm cơ sở thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, thi tuyển các chức danh theo thẩm quyền.

2. Trường hợp pháp luật có quy định điều kiện, tiêu chuẩn khác thì thực hiện theo quy định đó và điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này.

Điều 4. Điều kiện bổ nhiệm

1. Đạt các tiêu chuẩn quy định tại Chương II, Chương III Quy định này.
2. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác nhận rõ ràng, trong đó có kê khai tài sản, nhà, đất theo quy định.

3. Đảm bảo độ tuổi theo quy định.
4. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.
5. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.
6. Đã được cấp có thẩm quyền quy hoạch vào chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Trưởng, Phó đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 5. Điều kiện bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.
2. Đạt các tiêu chuẩn quy định tại Chương II, Chương III Quy định này.
3. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.
4. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Chương II TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 6. Về phẩm chất chính trị

1. Yêu nước, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tận tụy phục vụ Nhân dân.
2. Làm việc với tinh thần trách nhiệm, hiệu quả cao; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không cơ hội, không tham nhũng, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng và các biểu hiện tiêu cực; thực hành tiết kiệm chống lãng phí.
3. Có ý thức tổ chức kỷ luật; trung thực, khách quan, quyết đoán và dám chịu trách nhiệm; có tinh thần tự phê bình và phê bình.
4. Đoàn kết, dân chủ, gương mẫu về đạo đức, lối sống; gắn bó mật thiết với Nhân dân, được tập thể cán bộ, công chức nơi công tác và Nhân dân nơi cư trú tín nhiệm.

Điều 7. Về năng lực công tác

1. Có năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ được giao.
2. Có khả năng nghiên cứu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất các giải pháp kinh tế - kỹ thuật và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực

chuyên môn được giao nhằm phục vụ tốt cho hoạt động quản lý Nhà nước của Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Có năng lực tổ chức, quản lý, điều hành công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị và phối hợp với các cấp, các cơ quan có liên quan thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

4. Có khả năng quy tụ, đoàn kết tập hợp quần chúng.

Điều 8. Về hiểu biết

1. Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước và của địa phương.

2. Nắm vững các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ và các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành.

4. Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý của lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị được giao.

Điều 9. Về trình độ ngoại ngữ, tin học

1. Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc và các quy định hiện hành.

2. Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và các quy định hiện hành.

Chương III TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 10. Đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) thuộc Sở

1. Trưởng phòng và tương đương

a) Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học trở lên (thuộc các Khối ngành: Văn hóa - Nghệ thuật, Thể dục thể thao, Du lịch, Kinh tế và Quản lý, Khoa học Xã hội, Quản lý, Nhân văn... có chuyên ngành phù hợp theo từng vị trí);

b) Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp hoặc tương đương trở lên;

c) Quản lý Nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về quản lý hành chính Nhà nước ngạch chuyên viên trở lên;

d) Tiêu chuẩn khác:

Là công chức đang giữ ngạch chuyên viên hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III hoặc tương đương trở lên;

Đã có thời gian công tác từ 05 năm trở lên, trong đó có ít nhất 03 năm công tác trong ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Đã kinh qua chức vụ từ cấp Phó Trưởng phòng thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và tương đương trở lên hoặc Trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Phó Trưởng phòng và tương đương

a) Các quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 10 Chương III của Quy định này;

b) Tiêu chuẩn khác:

Là công chức đang giữ ngạch chuyên viên hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III hoặc tương đương trở lên;

Có thời gian công tác từ 04 năm trở lên trong đó có ít nhất 02 năm công tác trong ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ít nhất là 02 năm hoặc chức vụ từ cấp Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

Điều 11. Đối với cấp Trưởng, cấp Phó đơn vị trực thuộc Sở

1. Cấp Trưởng

a) Các quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 10 Chương III của Quy định này;

b) Tiêu chuẩn khác:

Là công chức đang giữ ngạch chuyên viên hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III hoặc tương đương trở lên;

Đã kinh qua chức vụ từ Phó Trưởng phòng thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và tương đương trở lên hoặc Phó các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

2. Cấp Phó

a) Các quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 10 Chương III của Quy định này;

b) Tiêu chuẩn khác:

Là công chức đang giữ ngạch chuyên viên hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III hoặc tương đương trở lên;

Có thời gian công tác từ 04 năm trở lên trong đó có ít nhất 02 năm công tác trong ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cấp Trưởng phòng (và tương đương) thuộc các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cấp Phó Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

Điều 12. Đối với cấp Trưởng, cấp Phó Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Trưởng phòng

a) Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học trở lên thuộc các Khối ngành: Bưu chính, Viễn thông, Công nghệ thông tin, Báo chí, Xuất bản và các quy định tại điểm a, b, c khoản 1, Điều 10 Chương III của Quy định này;

b) Tiêu chuẩn khác:

Là công chức đang giữ ngạch chuyên viên hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III hoặc tương đương trở lên;

Đã có thời gian công tác từ 05 năm trở lên trong đó có ít nhất 03 năm công tác trong ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông;

Đã kinh qua chức vụ từ cấp Phó Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện hoặc cấp Phó (và tương đương) trở lên thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Phó Trưởng phòng

a) Các quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 10; điểm a khoản 1 Điều 12 Chương III của Quy định này;

b) Tiêu chuẩn khác:

Là công chức đang giữ ngạch chuyên viên hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III hoặc tương đương trở lên;

Đã có thời gian công tác từ 05 năm trở lên trong đó có ít nhất 02 năm công tác trong ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông;

Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên (và tương đương) trở lên hoặc từ cấp Trưởng các bộ phận thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện hoặc cấp Phó trở lên thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.
2. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa